

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 813/2023/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân gia đình:

- **Chị Trịnh Nha T**, sinh năm 1979

- **Anh Bùi Xuân C**, sinh năm 1978

HKTT và chỗ ở: phường T, quận H, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Chị Trịnh Nha T và anh Bùi Xuân C đăng ký kết hôn tại UBND phường T, quận H, thành phố Hà Nội ngày 25/7/2002 trên cơ sở tự nguyện, không ai ép buộc. Đây là lần kết hôn đầu tiên của hai vợ chồng. Vợ chồng chung sống hòa thuận được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, lý do vợ chồng có quan điểm sống khác nhau, bất đồng nhiều mặt, khác nhau về tính cách, cãi vã thường xuyên. Vợ chồng đã ly thân một thời gian. Nay anh, chị nhận thấy mâu thuẫn đã trầm trọng, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không thể đạt được, khả năng đoàn tụ không có nên anh chị đề nghị Toà án công nhận thuận tình ly hôn.

Sự thỏa thuận của anh chị là tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Trịnh Nha T và anh Bùi Xuân C

- Về con chung: Chị Trịnh Nha T và anh Bùi Xuân C cùng xác nhận có 03 con chung là cháu Bùi Bích N, sinh ngày 26/02/2003, cháu Bùi Ngọc B, sinh ngày 04/02/2006 và cháu Bùi Thúy N, sinh ngày 22/6/2011. Chị T và anh C thống nhất thỏa thuận:

Giao cháu Bùi Thúy N, sinh ngày 22/6/2011 cho mẹ là Trịnh Nha T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc kể từ tháng 11 năm 2023 cho đến khi con chung đủ tròn 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Giao cháu Bùi Ngọc B, sinh ngày 04/02/2006 cho bố Bùi Xuân C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc kể từ tháng 11 năm 2023 cho đến khi con chung đủ tròn 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Trịnh Nha T và anh Bùi Xuân C xác nhận: tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Hiện nay, cháu Bùi Bích N, sinh ngày 26/02/2003 đã đủ 18 tuổi trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Bùi Xuân C và chị Trịnh Nha T được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không do mình trực tiếp chăm sóc, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nhà đất chung: Chị Trịnh Nha T và anh Bùi Xuân C xác nhận: tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Chị Trịnh Nha T và anh Bùi Xuân C xác nhận không vay nợ ai chung và cũng không cho ai vay nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị T tự nguyện chịu cả 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010850 ngày 07 tháng 11 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai. Chị T đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND quận H;
- UBND phường T, quận H, Hà Nội;
- (Số 48 – 25/07/2002);
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN



Trần Thị Kim Cúc